

CeRaLASTIC

PHỤ GIA CHUYÊN DỤNG
CHO KEO DÁN GẠCH

MÔ TẢ SẢN PHẨM

Trộn với sản phẩm keo dán gạch BuMaECO. Phụ gia CeRaLASTIC tăng cường tính bám dính và đàn hồi cho keo dán gạch BuMaECO và phù hợp với công tác ốp lát gạch ceramic, đá marble và đá tự nhiên kích thước lớn và khu vực ngoài trời, khu vực chịu tải trọng, rung động mạnh.

In compliance with EUROPEAN standard EN 12004:2017 C2TES1 — Cementitious adhesive for ceramic tiles

LOW VOC

PHÂN LOẠI · CHỨNG NHẬN

EN 12004-1:2017
C2TES1 — phân loại của hệ BuMaECO + CeRaLASTIC

EPD INTERNATIONAL EPD SYSTEM — EPD-IES-0028312 · ISO 14025 · EN 15804

THÔNG SỐ NHANH

ĐÓNG GÓI	7,5kg/can và 20kg/can
MÀU SẮC	Trắng sữa
HẠN SỬ DỤNG	12 tháng khi bao bì chưa mở
LƯỢNG DÙNG	~7,50kg/bao BuMaECO 25kg
ĐỊNH MỨC	~0,4kg/m² cho độ dày lớp keo 1mm
THỜI GIAN SỬ DỤNG SAU TRỘN	01 giờ ở 35°C
NHIỆT ĐỘ BỀ MẶT THI CÔNG	5 - 35°C
THỜI GIAN CHỈNH GẠCH	20 phút
ĐỘ DÀY KHUYẾN NGHỊ	2 - 15mm
THỜI GIAN CHÀ RON	Tường: sau 06 giờ Sàn: sau 24 giờ
CHO PHÉP LƯU THÔNG	24 giờ
SẴN SÀNG SỬ DỤNG	07 ngày



CÔNG TRÌNH TIÊU BIỂU
JW Marriott

CÔNG DỤNG

- **Vật liệu hoàn thiện:** gạch ceramic, porcelain và đá tự nhiên
- **Tải trọng gạch:** Tối đa 60kg/m² · Trét thêm lớp keo mặt sau gạch, đá để đạt bám dính tốt nhất
- **Bề mặt:** bê tông, sàn và tường làm phẳng bằng vữa gốc xi măng, tấm cemboard, bề mặt gạch cũ, bề mặt sản phẩm chống thấm

KHU VỰC SỬ DỤNG & KÍCH THƯỚC GẠCH (cm × cm)

Khu vực sử dụng	Trong nhà	Ngoài trời có mái che	Ngoài trời không mái che
Lát sàn	100 × 300	100 × 300	100 × 300
Ốp tường (cao tối đa 3m)	100 × 300	90 × 180	90 × 180
Ốp tường (cao tối đa 6m)	100 × 300	90 × 180	80 × 160
Ốp tường (cao hơn 6m)	LIÊN HỆ BỘ PHẬN KỸ THUẬT		
Gạch chồng gạch	60 × 120	LIÊN HỆ BỘ PHẬN KỸ THUẬT	
Bể bơi	40 × 80		
Bể nước sinh hoạt	80 × 80		
Tấm cemboard	80 × 80		
Bề mặt chống thấm gốc xi măng / acrylic / PU	80 × 80	80 × 80	80 × 80

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Chỉ tiêu đánh giá	Tiêu chuẩn	Yêu cầu	Kết quả
Cường độ bám dính sau 28 ngày	TCVN 7899-2:2008 EN 12004-2:2017	≥ 1,0MPa	≥ 2,5MPa
Cường độ bám dính sau khi ngâm trong nước			≥ 1,5MPa
Cường độ bám dính sau khi lão hoá nhiệt			≥ 3,0MPa
Cường độ bám dính sau các chu kỳ đóng - tan băng			≥ 1,2MPa
Độ trượt		≤ 0,5mm	Đạt
Cường độ bám dính tại thời gian mở 30 phút		≥ 0,5MPa	
Biến dạng ngang		2,5mm ≤ S ≤ 5,0mm	
Cường độ bám dính với gạch porcelain khi chịu cắt	ANSI A118.4	≥ 1,38MPa	
Khả năng kháng kiềm	–	–	Rất tốt
Khả năng kháng dầu (không tốt với dầu thực vật)			Rất tốt
Khả năng kháng dung môi			Rất tốt
Hàm lượng chất hữu cơ bay hơi (VOC)	USEPA Method 24	≤ 65g/l	0g/l

Kết quả và đề xuất dựa trên thử nghiệm trong phòng thí nghiệm; kết quả thực tế có thể thay đổi tuỳ phương pháp và điều kiện thi công cụ thể

HƯỚNG DẪN AN TOÀN

- **Da và mắt:** sản phẩm chứa xi măng có tính kiềm, có thể gây kích ứng da, bỏng nhẹ hoặc dị ứng với người có cơ địa nhạy cảm; xi măng khô hoặc ướt đều có thể gây tổn thương nghiêm trọng cho mắt
- **Văng vào mắt:** rửa ngay dưới vòi nước sạch chảy nhẹ 10 - 15 phút, không dụi mắt; đau rát kéo dài thì đến cơ sở y tế gần nhất
- **Bảo hộ:** Găng tay · Kính bảo hộ mắt · Khẩu trang chống bụi mịn (khi trộn hoặc cắt gạch) · Quần áo bảo hộ
- **Môi trường thi công:** nơi thông thoáng gió, tránh không gian kín, trẻ em và vật nuôi; tránh hít bụi xi măng khi trộn vật liệu khô
- **Vật liệu thừa:** cột kín bao sau khi dùng để tránh hút ẩm; không đổ xuống cống, để khô và xử lý như rác xây dựng
- Tra cứu **Phiếu Dữ liệu An toàn Hoá chất (SDS)** mới nhất tại website chính thức BUMATECH hoặc liên hệ bộ phận kỹ thuật

KHUYẾN CÁO & MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

- Luôn thi công thử trên diện tích nhỏ để đánh giá độ bám dính và tương thích giữa keo, gạch/đá và nền trong điều kiện thực tế trước khi thi công diện rộng
- Không sử dụng ngoài khoảng nhiệt độ khuyến nghị, trên bề mặt rung động mạnh hoặc khu vực thường xuyên ngập nước nếu không có tư vấn kỹ thuật bằng văn bản của BUMATECH
- Không trộn chung với phụ gia, xi măng, cát hoặc sản phẩm khác ngoài hướng dẫn — làm thay đổi đặc tính kỹ thuật và mất hiệu lực cam kết của nhà sản xuất
- Tuân thủ thời gian mở, thời gian chỉnh gạch và thời gian chờ chà ron; không đưa công trình vào sử dụng sớm hơn khuyến nghị
- Thông số trong tài liệu được xác lập từ thử nghiệm phòng thí nghiệm ở điều kiện tiêu chuẩn; giá trị thực tế thay đổi theo nhiệt độ, độ ẩm, vật liệu đi kèm, phương pháp và tay nghề thi công. Người sử dụng có trách nhiệm kiểm tra sự phù hợp với mục đích sử dụng thực tế
- BUMATECH không chịu trách nhiệm với tổn thất do sử dụng sai mục đích, thi công sai hướng dẫn hoặc kết hợp vật liệu không tương thích chưa được xác nhận bằng văn bản; bảo lưu quyền cập nhật thông tin kỹ thuật không cần báo trước. Kiểm tra phiên bản TDS mới nhất trên website trước mỗi dự án

CÔNG TY TNHH BUMATECH

Trụ sở — 154/1/5 Cống Lở, Phường Tân Sơn, TP. Hồ Chí Minh
Văn phòng — 91 Hoàng Bật Đạt, Phường Tân Sơn, TP. Hồ Chí Minh
Nhà xưởng — 820 Ấp Chánh, Xã Đức Lập, Tỉnh Tây Ninh

KỸ THUẬT 0979 793 804
KINH DOANH 0914 765 778
bumagreen@bumatech.com.vn
www.bumatech.vn

CHI TIẾT THÔNG TIN CeRaLASTIC - VN
BROCHURE KEO DÁN GẠCH
HỒ SƠ NĂNG LỰC BUMATECH